

Số: 105 /KH-SXD

Bình Dương, ngày 09 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Sở Xây dựng ban hành kế hoạch xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Sở Xây dựng năm 2024, với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Để công tác tham mưu xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng bảo đảm tuân thủ các quy định về trình tự, thủ tục và thời gian thực hiện; tăng cường vai trò, trách nhiệm của các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc Sở Xây dựng trong việc chuẩn bị dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trước khi tham mưu Lãnh đạo Sở trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính trong lĩnh vực cải cách thể chế.

Phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp văn bản cấp trên, tình hình phát triển kinh tế - xã hội về lĩnh vực xây dựng để kịp thời tham mưu đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu:

Công tác xây dựng, ban hành; tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền; rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải bám sát nội dung các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, các văn bản pháp luật liên quan. Rà soát kịp thời khi có

căn cứ (văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan của cơ quan nhà nước cấp trên được ban hành hoặc tình hình kinh tế xã hội của địa phương có biến động, tác động đến việc thực hiện văn bản). Kịp thời phát hiện những sai sót, vướng mắc, tồn tại; những văn bản mâu thuẫn, chồng chéo; đề xuất, kiến nghị các giải pháp cụ thể, khả thi để xử lý.

Thực hiện đúng theo Quy trình soạn thảo Quyết định quy phạm pháp luật và Nghị quyết quy phạm pháp luật được Sở Xây dựng ban hành. Phát huy tính chủ động, tích cực và vai trò tham mưu kịp thời trong đề nghị xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng thuộc Sở và các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện và tiến độ tham mưu văn bản Quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung thực hiện: tham mưu kịp thời, đúng tiến độ các văn bản quy phạm pháp luật do Sở đề nghị, khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh phân công.

- Chủ trì thực hiện: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: theo thời gian đăng ký tại chương trình làm việc năm 2024 hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

(Kèm theo phụ lục danh mục văn bản QPPL xây dựng năm 2024)

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung thực hiện: tiến hành kiểm tra khi văn bản QPPL được ban hành, khi có kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân để kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: cả năm 2024.

3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

3.1. Rà soát thường xuyên theo văn bản làm căn cứ pháp lý

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp.

- Đơn vị chủ trì: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: ngay khi có căn cứ rà soát.

3.2. Rà soát theo yêu cầu, kế hoạch

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

- Đơn vị chủ trì: các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng.
- Thời gian thực hiện: theo yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

3.3. Lập Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần

- Nội dung công việc: Rà soát, lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành do Sở Xây dựng tham mưu đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024 để báo cáo cơ quan có thẩm quyền thực hiện công bố theo quy định.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: năm 2024.

3.4. Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Tiếp tục cập nhật văn bản quy phạm pháp luật được ban hành năm 2024 vào các Danh mục và Tập hệ thống hóa văn bản đã được công bố trong kỳ hệ thống hóa (2019-2023) để làm cơ sở cho kỳ hệ thống hóa tiếp theo.

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

3.5. Công tác báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở báo cáo năm về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2024 gửi về Văn phòng Sở (*trước ngày 05 tháng 12 năm 2024*) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Văn phòng

Phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai các nội dung Kế hoạch và tổng hợp báo cáo theo quy định. Đôn đốc các phòng chuyên môn trong soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đúng tiến độ được giao.

2. Trách nhiệm của các phòng, đơn vị

Trường các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung kế hoạch và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về tiến độ thực hiện tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

Báo cáo kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định tại mục 3, phần II của kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Sở Xây dựng năm 2024, kết quả hoàn thành các nội dung theo kế hoạch là một trong các tiêu chí để bình xét thi đua và xem xét đề bạt trong năm. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các phòng, đơn vị kiến nghị về Giám đốc (thông qua Văn phòng Sở để tổng hợp) xem xét, có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Sở Tư pháp;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, An.



GIÁM ĐỐC

Võ Hoàng Ngân





Phụ lục:

**Danh mục văn bản quy phạm pháp luật
tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2024
(Kèm theo kế hoạch số 105/KH-SXD ngày 09/01/2024 của Sở Xây dựng)**

| STT | Đơn vị soạn thảo | Nội dung | Cơ quan phối hợp | Thời gian hoàn thành |
|-----|--|---|---|----------------------|
| 01 | Kinh tế kỹ thuật | Quyết định Sửa đổi, điều chỉnh: Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh quy định mức giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Dương. | Các phòng trực thuộc Sở Xây dựng; Sở Tư pháp; Sở Thông tin và truyền thông; các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể có liên quan. | Quý I năm 2024 |
| 02 | Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Quyết định điều chỉnh Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo, kiểm tra, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương | Các phòng trực thuộc Sở Xây dựng; Sở Tư pháp; Sở Thông tin và truyền thông; các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể có liên quan. | Quý II năm 2024 |
| 03 | Quản lý nhà và thị trường bất động sản | Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giá thuê nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương | Các phòng trực thuộc Sở Xây dựng; Sở Tư pháp; Sở Thông tin và truyền thông; các sở, ban, ngành, tổ chức đoàn thể có liên quan | Quý IV năm 2024 |